

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 249/2025/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 05 năm 2025, giữa:

\* *Nguyên đơn*: Ông Phạm Đăng T, sinh năm 2001

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh B

\* *Bị đơn*: Bà Hà Thị K, sinh năm 2001

Địa chỉ: Ấp 5, xã P, thị xã G, tỉnh B

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 05 năm 2025

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phạm Đăng T và bà Hà Thị K
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Đăng T và bà Hà Thị K thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Không có nên không yêu cầu toà án giải quyết
  - Về tài sản và nợ chung: Ông Phạm Đăng T và bà Hà Thị K thống nhất xác định là không có nên không yêu cầu toà án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình: Ông Phạm Đăng T tự nguyện chịu toàn bộ là 150.000 đồng. Ông Phạm Đăng T đã dự nộp tạm ứng số tiền 300.000đồng theo biên lai thu số 0005492 ngày 05 tháng 05 năm 2025, chuyển thu án phí 150.000đồng, ông Phạm Đăng T được hoàn lại 150.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Lê Yến Ngọc**